

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2018/HN&GD- ST

Ngày 06/03/2018.

V/v “Ly hôn và yêu cầu giải quyết con chung” .

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN- TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Hải

2. Ông Trương Đắc Hưng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa có bà Hoàng Thị Thủy - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn có bà Đinh Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án DSST thụ lý số 290/2017/TLST- HN&GD ngày 06/10/2017, về việc “Ly hôn và yêu cầu giải quyết con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2017/QĐST- HN&GD ngày 08/01/2018 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Đặng Thị L - Sinh năm : 1989 (Có mặt).

+ Địa chỉ: Thôn Tr H, xã Q Tr, huyện Q S, tỉnh Q Na.

2/ Bị đơn: Ông Huỳnh Phi H -Sinh năm: 1985 (Vắng mặt).

+ HKTT: Thôn Tr H, xã Q Tr, huyện Q S, tỉnh Q Na.

+ Chỗ ở hiện nay: Khối C S, phường Đ N B, thị xã Đ B, tỉnh Q Na.

3/ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn có: Luật sư Lê Văn A- Luật sư thuộc văn phòng luật sư Ng T chi nhánh tại tỉnh Q Na, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đ N. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 31/7/2017, nguyên đơn bà Đặng Thị L cho rằng bà và ông Huỳnh Phi H kết hôn vào ngày 12/12/2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q Tr, huyện Q S, tỉnh Q Na. Kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông H không có trách nhiệm với gia đình, cờ bạc, cá độ bóng đá, đánh đập vợ. Do không thể chịu đựng thêm nên đến tháng 8 năm 2016, bà L đã bỏ con là Huỳnh Minh Th đi thuê phòng trọ sống riêng và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Do không còn tình cảm với chồng nên bà L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông Huỳnh Phi H.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/8/2017, ông Huỳnh Phi H khai: Thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn đúng như trình bày của bà L. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không có mâu thuẫn gì nên không đồng ý ly hôn và cần

thời gian một tháng để suy nghĩ về tình cảm của vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án ông H không hợp tác với Tòa án để giải quyết vụ án.

Về con chung: Bà Đặng Thị L và ông Huỳnh Phi H thống nhất lời khai vợ chồng có 02 con chung là: Huỳnh Phi L, sinh ngày 05/9/2009 và Huỳnh Minh Th, sinh ngày 23/10/2011.

Hiện nay, con Huỳnh Phi L đang sống cùng ông Huỳnh Phi H và con Huỳnh Minh Th đang sống cùng bà Đặng Thị L. Khi ly hôn, bà L yêu cầu nuôi được con Huỳnh Minh Th và giao con Huỳnh Phi L cho ông Huỳnh Phi H, các bên tự lực nuôi con chung đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về tài sản chung và nợ chung bà Đặng Thị L và ông Huỳnh Phi H thống nhất lời khai không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn, luật sư Lê Văn A nêu ý kiến: Hôn nhân giữa bà Đặng Thị L và ông Huỳnh Phi H là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, do mâu thuẫn trầm trọng nên đến tháng 8/2016 bà L đã sống ly thân với ông H cho đến nay. Nhận thấy hôn nhân không có hạnh phúc, cuộc sống chung không còn tồn tại nên đề nghị HĐXX cho bà Đặng Thị L ly hôn ông Huỳnh Phi H. Về con chung, vợ chồng bà L có 02 con chung là: Huỳnh Phi L, sinh ngày 05/9/2009 và Huỳnh Minh Th, sinh ngày 23/10/2011. Hiện nay, con Huỳnh Phi L đang sống cùng ông Huỳnh Phi H và con Huỳnh Minh Th đang sống cùng bà Đặng Thị L. Ông H và bà L đều làm công nhân có thu nhập ổn định và nguyện vọng bà L yêu cầu nuôi được con Huỳnh Minh Th và giao con Huỳnh Phi L cho ông Huỳnh Phi H, các bên tự lực nuôi con chung đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động là phù hợp với khả năng kinh tế của mỗi người. Đề nghị HĐXX, chấp nhận yêu cầu về con chung của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký tòa án là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn; Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Luật tố tụng. Đối với bị đơn ông Huỳnh Phi H không hợp tác làm việc, không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, do đó TAND thị xã Điện Bàn đã niêm yết toàn bộ thủ tục tố tụng. Việc TAND thị xã Điện Bàn đưa ra xét xử sơ thẩm vào ngày hôm nay theo thủ tục chung là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị HĐXX cho bà Đặng Thị L được ly hôn ông Huỳnh Phi H.

- Về con chung: Đề nghị HĐXX giao con chung là Huỳnh Phi L, sinh ngày 05/9/2009 cho ông Huỳnh Phi H; giao con Huỳnh Minh Th, sinh ngày 23/10/2011 cho bà Đặng Thị L để các bên tự lực nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

1] Về tố tụng: Ông Huỳnh Phi H đã được Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

2] Xét các yêu cầu khởi kiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị L và ông Huỳnh Phi H kết hôn ngày 12/12/2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q Tr, huyện Q S, tỉnh Q Na. Kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, bình đẳng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống bà L cho rằng H không có trách nhiệm với vợ con, cờ bạc, nợ nần, đánh đập vợ. Mâu thuẫn của vợ chồng không hòa giải được nên tháng 8/2016, bà L ra thuê nhà sống riêng và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Ông H không đồng ý ly hôn vì vợ chồng không có mâu thuẫn gì và yêu cầu Tòa án cho thời gian 01 tháng để suy nghĩ về tình cảm của vợ chồng, nhưng khi Tòa án tạo điều kiện về mặt thời gian để hòa giải nhằm tạo điều kiện cho vợ chồng về đoàn tụ thì ông H không có thiện chí hợp tác nhằm gây khó khăn cho bà L và Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. HĐXX xét thấy bà Đặng Thị L và ông Huỳnh Phi H cuộc sống chung không còn tồn tại và hôn nhân không có hạnh phúc, nghĩ nên cho bà L được ly hôn ông H là phù hợp với các Điều 51 và 56 Luật HN&GD.

Về con chung: Bà Đặng Thị L và ông Huỳnh Phi H có 02 con chung là: Huỳnh Phi L, sinh ngày 05/9/2009 và Huỳnh Minh Th, sinh ngày 23/10/2011. HĐXX nhận thấy hiện nay con Huỳnh Phi L đang sống cùng ông Huỳnh Phi H và con Huỳnh Minh Th đang sống cùng bà Đặng Thị L, nhằm đảm bảo cho sự phát triển bình thường trong môi trường sống ổn định của các con, hơn nữa ông H và bà L đều làm công nhân có thu nhập ổn định nên các bên đều có điều kiện và đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung. Do đó, HĐXX giao con Huỳnh Phi L cho ông Huỳnh Phi H; giao con Huỳnh Minh Th cho bà Đặng Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động và các bên tự lực nuôi con chung là thỏa đáng, phù hợp với Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật HN&GD.

3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đặng Thị L và ông Huỳnh Phi H khai không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

4] Về án phí: Bà Đặng Thị L phải chịu án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 28, 227BLTTDS; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật HN&GD; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Đặng Thị L đối với ông Huỳnh Phi H.

1. Về Hôn nhân: Cho bà Đặng Thị L được ly hôn ông Huỳnh Phi H.

2. Về con chung: Giao con chung là Huỳnh Phi L, sinh ngày 05/9/2009 cho ông Huỳnh Phi H và giao con Huỳnh Minh Th, sinh ngày 23/10/2011 cho

bà Đặng Thị L để các bên trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, các bên tự lực nuôi con chung .

Bà Đặng Thị L và ông Huỳnh Phi H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có lý do chính đáng, các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà Đặng Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 005844 ngày 01/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N S. Bà Đặng Thị L đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Những người TGT
- VKS
- Tòa án Tỉnh
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lộc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa